

Số: 114/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Tuyết T, sinh năm 1990

Nơi đăng ký HKTT: Xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện nay: Xóm V, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm D, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Tuyết T và Anh Nguyễn Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Bùi Thị Tuyết T và Anh Nguyễn Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

**2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:**

Chị Bùi Thị Tuyết T và Anh Nguyễn Văn T thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con là Nguyễn Văn N, sinh ngày 23/9/2010 và Nguyễn Quỳnh H, sinh ngày 14/02/2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Tuyết T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Chị Bùi Thị Tuyết T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**3. Về tài sản chung và công nợ chung:** Chị Bùi Thị Tuyết T và Anh Nguyễn Văn T đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Bùi Thị Tuyết T và Anh Nguyễn Văn T thỏa thuận: Chị Bùi Thị Tuyết T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002882 ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị T được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Giang**

